TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯ NGHĨA** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày: 26 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hậu
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thương; ông Nguyễn Hồng Sơn.
Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Ngọc Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Bị cáo: NGUYỄN N; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 26 tháng 10 năm 1956 tại tỉnh Quảng Ngãi. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Căn cước công dân số: 051056010068; cấp ngày 08 tháng 5 năm 2023. Nơi cấp: Cục C về TTXH – Bộ C; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Cha tên Nguyễn H (chết); Mẹ tên Nguyễn Thị N (chết); vợ Phan Thị H, sinh năm 1958; bị cáo có 7 anh, chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Bị cáo có 4 con; lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1986.
Tiền án, tiền sự: Không;

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi truy tố về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn N đang thi hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 2000.

Trú tại: Thôn A, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

NỘI DỤNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 17/01/2024, Nguyễn N điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 76E1 – 191.53 đi một đến Bưu điện huyện T, thuộc Tổ dân phố C, thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi để gửi thư.

Khi vào bên trong bưu điện, N đi đến bàn chờ tại góc phía Tây Nam quầy chính của bưu điện ngồi ghi thông tin vào bưu kiện gửi chuyển phát nhanh. Lúc này, N quan sát thấy phía trước mặt có 01 (một) ví da màu đen để trên bàn, ví này của anh Nguyễn Thành T, sinh năm 2000, trú tại thôn A, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi để trên bàn và đang giao dịch với nhân viên bưu điện. Khi đó, N sử dụng tay phải lấy ví da có đặc điểm nêu trên mở ra xem, thấy bên trong ví da có tiền mặt nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài. Quan sát thấy không có ai để ý, N gom hết giấy tờ lại và lén lấy ví da này đi ra bên ngoài và bỏ vào trong cốp xe mô tô, biển kiểm soát: 76E1 – 191.53 điều khiển xe mô tô nêu trên đi đến địa bàn thành phố Q để uống cà phê với bạn bè.

Sau khi T làm thủ tục từ quầy giao dịch quay lại nơi để cái ví da thì phát hiện đã mất và yêu cầu bưu điện trích xuất camera. Sau khi trích xuất thì phát hiện Nguyễn N là người lấy.

Trong ví da Nguyễn N trộm cắp có tổng số tiền là 3.260.000 đồng (Ba triệu, hai trăm sáu mươi nghìn đồng), 03 (ba) thẻ, gồm: 01 thẻ Ngân hàng V, 01 thẻ Ngân hàng V1 và 01 thẻ thanh toán TNEX đều mang tên của Nguyễn Thành T.

Sau khi lấy được tài sản, Nguyễn N sử dụng để trả nợ, khám bệnh, mua thuốc hết 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng). Số tiền còn lại là: 460.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng), N cất giữ để tiêu xài cá nhân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện. Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, Nguyễn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết quả định giá tài sản: Tại kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 20/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: 01 ví da màu đen, trên ví da có in chữ NIKE (tài sản đã qua sử dụng) là 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng).

Kết quả trưng cầu giám định: Ngày 04/04/2024, Phòng K Công an tỉnh Q có Kết luận giám định số: 272/KL-KTHS, kết luận như sau: Dữ liệu bên trong USB, màu đỏ, bên ngoài có ghi DT101G2, 8GB gửi giám định tìm thấy 01 đoạn video

tên: "5229604330798", dung lượng 11,957KB, thời lượng của video dài 00:02:23, thời gian ghi hình thể hiện trên video từ 07:44:40 ngày 17/01/2024 đến 07:50:03 ngày 17/01/2024, cụ thể: Trích xuất được 13 hình ảnh đại diện từ tập tin video. Các hình ảnh trích xuất được đưa vào 01 bản ảnh và 01 đĩa DVD.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn N đã giao nộp lại toàn bộ tài sản trộm cắp; Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Thành T nhận lại số tiền: 3.260.000 đồng, ông T có đơn xin bãi nại trách nhiệm dân sự cho bị cáo, không yêu cầu Nguyễn N bồi thường dân sự gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT -VKSTN ngày 18/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa truy tố bị cáo Nguyễn N về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn N từ 06 (sáu) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Thành T đã nhận lại số tiền chiếm đoạt, không yêu cầu gì về vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

Việc xử lý vật chứng:

- Đề nghị tuyên trả lại 01 (một) ví da, màu đen, trên ví da có in chữ NIKE, bên trong ví da có 03 thẻ ngân hàng, gồm: 01 thẻ Ngân hàng V mang tên Nguyen Thanh T; 01 thẻ Ngân hàng V mang tên Nguyen Thanh T và 01 thẻ thanh toán TNEX mang tên Nguyen Thanh T đã qua sử dụng.
- Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái áo khoác nam dài tay, màu đen; 01 (một) cái áo sơ mi nam ngắn tay, màu xanh; 01 (một) quần dài bằng vải, màu xám và 01 (một) đôi giày da, màu đà (đã qua sử dụng) thu giữ của Nguyễn N.
- 01 (một) USB, màu đỏ, bên trong có chứa dữ liệu trích xuất từ camera trong khu vực quầy giao dịch của Bưu điện huyện T, thời gian từ lúc 07 giờ 44 phút 40 giây đến 07 giờ 50 phút 03 giây ngày 17/01/2024, là chứng cứ và được lưu vào hồ sơ vụ án.

Qua tranh tụng tại phiên toà, bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan; bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, tỉnh Quảng Ngãi và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp được sử dụng làm chứng cứ giải quyết vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn N là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ sức khỏe nhưng tính tham lam, muốn có tiền tiêu xài nên lợi dung sự sơ hở của người khác trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào sáng ngày 17/01/2024 tại Bưu điện huyện T thuộc Tổ dân phố C, thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi của ông Nguyễn Thành T một ví da bên trong có số tiền là 3.260.000 đồng (ba triệu, hai trăm sáu mươi nghìn đồng) và 03 thẻ ATM. Nghiệp sử dụng số tiền này để trả nợ và tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; được bị hại bãi nại phần trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng năng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như đã nêu trên. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, nhưng chưa đến mức phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, bị cáo là người cao tuổi (68 tuổi), có nơi cư trú rõ ràng nên xử phạt phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[4] Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Thành T đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt và không yêu cầu khiếu nại gì, nên không xem xét giải quyết.

[5] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Trả lại 01 (một) ví da, màu đen, trên ví da có in chữ NIKE (bên trong ví da có 02 thẻ ngân hàng, gồm: 01 thẻ Ngân hàng V mang tên Nguyen Thanh T; 01 thẻ Ngân hàng V mang tên Nguyen Thanh T và 01 thẻ thanh toán TNEX mang tên Nguyen Thanh T đã qua sử dụng.
- Tiêu hủy 01 (một) cái áo khoác nam dài tay, màu đen; 01 (một) cái áo sơ mi nam ngắn tay, màu xanh; 01 (một) quần dài bằng vải, màu xám và 01 (một) đôi giày da, màu đà (đã qua sử dụng) thu giữ của Nguyễn N.
- Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) USB, màu đỏ, bên trong có chứa dữ liệu trích xuất từ camera trong khu vực quầy giao dịch của Bưu điện huyện T, thời gian từ lúc 07 giờ 44 phút 40 giây đến 07 giờ 50 phút 03 giây ngày 17/01/2024, là chứng cứ và được lưu vào hồ sơ.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa về tội danh, mức hình phạt, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn N là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn N phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn N 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn N cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã N trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn N thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì UBND xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự-Công an huyện T để làm

thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho UBND cấp xã nơi bị cáo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện T có trách nhiệm làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Cơ quan thi hành án hình sự theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Thành T đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt, không yêu cầu trách nhiệm dân sự, nên không xem xét giải quyết.

3. Xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Trả lại 01 (một) ví da, màu đen, trên ví da có in chữ NIKE (bên trong ví da có 02 thẻ ngân hàng, gồm: 01 thẻ Ngân hàng V mang tên Nguyen Thanh T; 01 thẻ Ngân hàng V mang tên Nguyen Thanh T và 01 thẻ thanh toán TNEX mang tên Nguyen Thanh T đã qua sử dụng.

Tiêu hủy 01 (một) cái áo khoác nam dài tay, màu đen; 01 (một) cái áo sơ mi nam ngắn tay, màu xanh; 01 (một) quần dài bằng vải, màu xám và 01 (một) đôi giày da, màu đà (đã qua sử dụng) thu giữ của Nguyễn N.

(Tất cả vật chứng ghi trên có đặt điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa ngày 27/6/2024)

Lưu theo hồ sơ 01 (một) USB, màu đỏ, bên trong có chứa dữ liệu trích xuất từ camera trong khu vực quầy giao dịch của Bưu điện huyện T, thời gian từ lúc 07 giờ 44 phút 40 giây đến 07 giờ 50 phút 03 giây ngày 17/01/2024, là chứng cứ và được lưu vào hồ sơ vụ án.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn N là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo Nguyễn N có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị

hại ông Nguyễn Thành T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ngãi;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ngãi;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;*
- *VKSND huyện Tư Nghĩa;*
- *CQCSĐT huyện Tư Nghĩa;*
- *Cơ quan THAHS Công an huyện Tư Nghĩa;*
- *Phòng NVLT Công an huyện Tư Nghĩa;*
- *Chi Cục THADS huyện Tư Nghĩa;*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu: Hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hậu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Bùi Văn Thương Nguyễn Hồng Sơn

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hậu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Bốn Tạ Thị Anh Pha **Nguyễn Văn Hậu**